

TỔ CHỨC LAO ĐỘNG QUỐC TẾ VỤ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
TẠI VIỆT NAM

TÀI LIỆU
GIÁO DỤC KHỞI NGHIỆP

(DÙNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ)

(Lưu hành nội bộ)

HÀ NỘI -2017

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Lời nói đầu	1
Danh mục các từ viết tắt	2
Mô đun 1: Tiền, kiếm tiền và sử dụng tiền	3
Bài 1. Tiền và cách kiếm tiền hợp pháp	4
Bài tập 1. Hãy đọc câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi ở cuối câu chuyện	4
Bài tập 2. Hãy đọc câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi ở cuối câu chuyện	4
Bài tập 3. Hãy tưởng tượng nếu vì lí do nào đó mà tất cả tiền trên thế gian này tự nhiên biến mất, các bạn hãy đưa ra giải pháp như thế nào?	5
Bài 2. Các khoản thu nhập và chi tiêu bằng tiền của gia đình	12
Bài tập 1. Hãy liệt kê các khoản thu nhập bằng tiền của các nhóm hộ sau	12
Bài tập 2. Sắp xếp các khoản chi tiêu bằng tiền mà các bạn vừa thảo luận theo các mục chi tiêu sau	13
Bài tập 3. Hãy sử dụng mẫu sổ theo dõi thu-chi bằng tiền hàng ngày của gia đình và làm bài tập ghi chép theo dõi thu-chi của bác An	14
Bài 3. Sử dụng tiền của bản thân một cách hợp lí	18
Bài tập 1. Xác định các khoản thu nhập bằng tiền của bản thân	18
Bài tập 2. Xác định các khoản chi tiêu của bản thân	18
Bài tập 3. Nên hay Không nên?	18
Bài tập 4. Lập kế hoạch chi tiêu cá nhân	19
Bài tập 5. Nên hay Không nên?	19
Bài tập 6. Bài tập tình huống	20
Mô đun 2: Sáng kiến và kế hoạch nhỏ để kiếm tiền	25
Bài 1. Sáng kiến và kế hoạch nhỏ	26
Bài tập 1. Bài tập tình huống	23
Bài tập 2. Thảo luận nhóm về sáng kiến và kế hoạch nhỏ của bản thân	27
Bài 2. Lập kế hoạch cho sáng kiến và kế hoạch nhỏ	29
Bài tập 1. Liệt kê các sáng kiến của bản thân	29
Bài tập 2. Lập kế hoạch thực hiện, kế hoạch nhỏ của bản thân	30
Bài 3. Hạch toán lãi – lỗ cho sáng kiến và kế hoạch nhỏ	34

Bài tập 1. Bài tập tình huống	34
Bài tập 2. Cân đối lãi – lỗ cho kế hoạch nhỏ của bản thân	36
Mô đun 3: Sử dụng tiền để tham gia thị trường	37
Bài 1. Chợ và thị trường ở Việt Nam	38
Bài tập 1. Hãy điền từ còn thiếu vào chỗ trống	38
Bài tập 2. Hãy liệt kê các cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại mà em biết	38
Bài 2: Sử dụng tiền khi đi chợ và tham gia thị trường	43
Bài tập 1. Em hãy lập kế hoạch chi tiêu của bản thân theo gợi ý	43
Bài tập 2. Căn cứ vào các khoản thu nhập bằng tiền của bản thân, hãy chỉ ra các cách tiết kiệm chi tiêu và mỗi năm tiết kiệm được một khoản tiền nhất định	43
Bài 3: Kỹ năng mua-bán hàng hóa khi đi chợ và tham gia thị trường	47
Bài tập 1. Thực hành mua bán theo kế hoạch sử dụng tiền của bản thân đã lập ở	47
Bài tập 2. Thực hành kỹ năng giao tiếp trong tình huống đi chợ (tổ chức trò chơi đóng vai người bán - người mua)	48

LỜI NÓI ĐẦU

Trong những năm gần đây Đảng, Chính phủ đã rất quan tâm đến nội dung giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, giáo dục khởi nghiệp trong các nhà trường phổ thông,...

Để thực hiện những nội dung chỉ đạo trên của Đảng và Chính phủ, tại Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2016-2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục “Hoàn thiện chương trình giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp kinh doanh và quản lý giáo dục hướng nghiệp. Đổi mới phương pháp, hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau THCS”.

Để làm phong phú và có thêm cơ hội cho các nhà trường, giáo viên có thể thực hiện tốt nhiệm vụ trên, Vụ Giáo dục thường xuyên phối hợp với Tổ chức Lao động quốc tế tại Việt Nam (ILO) tổ chức biên soạn bộ tài liệu Giáo dục khởi nghiệp. Bộ tài liệu này gồm 4 cuốn, trong đó có 2 cuốn hướng dẫn giáo viên và 2 cuốn bài tập cho học sinh ở 2 cấp THCS và THPT.

Các nhà trường, giáo viên có thể lựa chọn các bài, mô đun phù hợp để làm tư liệu giảng dạy cho các chủ đề giáo dục hướng nghiệp hoặc môn công nghệ.

Vụ Giáo dục thường xuyên trân trọng cảm ơn Văn phòng Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) tại Việt Nam đã hỗ trợ thực hiện nội dung, kinh phí biên soạn tài liệu này.

Bộ Tài liệu biên soạn lần đầu chắc không tránh khỏi có những hạn chế, sai sót, rất mong nhận được sự góp ý của các nhà trường và các cô giáo, thầy giáo để chúng tôi có thể chỉnh sửa để tài liệu được hoàn thiện tốt hơn.

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2017

VỤ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN

Danh mục các từ viết tắt

KAB	Giáo dục khởi nghiệp kinh doanh
ILO	Tổ chức Lao động Quốc tế
MOET	Bộ Giáo dục và Đào tạo
VNIES	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
THPT	Trung học phổ thông
TOT	Lớp tập huấn cho giáo viên
SL	Số lượng
ĐG	Đơn giá

Mô đun 1. TIỀN, KIỂM TIỀN VÀ SỬ DỤNG TIỀN (9 tiết)

I. Mục tiêu: Sau khi học xong mô đun này, học sinh có thể đạt được những yêu cầu sau:

1. Kiến thức

- Trình bày được lí do vì sao phải sử dụng tiền trong xã hội
- Hiểu được vai trò của đồng tiền trong xã hội
- Trình bày được những phương thức kiếm tiền hợp pháp trong xã hội
- Xác định được các khoản thu nhập và chi tiêu bằng tiền của gia đình
- Xác định được những khoản tiền của bản thân và cách chi tiêu hợp lý

2. Kỹ năng

- Biết sử dụng tiền tiết kiệm, hợp lý và hiệu quả
- Tính toán được số tiền có thể có được của bản thân trong từng năm
- Lập được kế hoạch sử dụng hợp lý số tiền của bản thân trong từng năm

3. Thái độ

- Quý trọng đồng tiền, từ đó quý trọng thời gian, sức lao động và con người làm ra đồng tiền chân chính
- Yêu thích và quan tâm tìm hiểu về tiền và cách kiếm tiền hợp pháp
- Quý trọng đồng tiền và chi tiêu hợp lý, tiết kiệm tiền trong chi tiêu

II. Nội dung

- Bài 1: Tiền và các phương thức kiếm tiền hợp pháp (3 tiết)
- Bài 2: Các khoản thu nhập và chi tiêu bằng tiền của gia đình (3 tiết)
- Bài 3: Sử dụng tiền của bản thân một cách hợp lý (3 tiết)



Bài 1. TIỀN VÀ CÁC PHƯƠNG THỨC KIỂM TIỀN HỢP PHÁP

1. Tiền, lý do ra đời và vai trò của tiền



Bài tập 1.

Mô đun 1- Bài 1

Hãy đọc câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi ở cuối câu chuyện

Bạn Nam có nuôi một con chó, bạn Thu có nuôi một con mèo. Sau một thời gian bạn Nam không muốn nuôi con chó nữa mà muốn nuôi một con mèo giống con mèo của bạn Thu. Bạn Thu sau một thời gian cũng không muốn nuôi con mèo nữa mà muốn nuôi một con chó giống con chó của bạn Nam. Cả hai bạn đều không có tiền để mua con vật mà mình yêu thích. Bạn Nam và bạn Thu gặp nhau và đề xuất trao đổi vật nuôi cho nhau, Nam lấy mèo của Thu và Thu lấy chó của Nam, nhưng khi thương lượng thì Nam không nhất trí vì cho rằng con chó của mình có giá trị hơn con mèo của Thu. Hai bạn suy nghĩ cả tuần mà không tìm được giải pháp.



Câu hỏi thảo luận: Các bạn hãy đề xuất các giải pháp giúp Nam và Thu có được vật nuôi mà mình yêu thích.



Bài tập 2.

Mô đun 1- Bài 1

Hãy đọc câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi ở cuối câu chuyện

Bác Chung là nông dân và sản xuất được ngô. Bác Hùng làm thợ rèn và sản xuất được dao và cuốc. Bác Mỹ làm nghề chăn nuôi và sản xuất được thịt lợn. Bác Chung cần có dao và cuốc để làm nương ngô. Bác Hùng cần thịt lợn để ăn. Bác Mỹ cần ngô để nuôi lợn. Nhưng cả ba bác đều không có tiền để mua những thứ mà

mình cần. Bác Chung đến nhà bác Hùng đề xuất đổi ngô để lấy dao và cuốc, nhưng bác Hùng không đồng ý đổi vì nhà bác Hùng không cần ngô mà cần thịt lợn. Bác Hùng đến gặp bác Mỹ đề xuất đổi dao và cuốc để lấy thịt lợn nhưng bác Mỹ không đồng ý vì nhà bác Mỹ không cần dao và cuốc mà cần ngô. Ba người cứ chạy vòng gặp nhau đề xuất trao đổi nhưng không thể trao đổi được thứ mà mọi người cần.



Sản phẩm nông nghiệp



Sản phẩm thợ rèn



Sản phẩm chăn nuôi

Câu hỏi thảo luận: Các bạn hãy thảo luận để đưa ra các giải pháp giúp bác Chung, bác Hùng và bác Mỹ có được thứ mà gia đình các bác đang cần.



Bài tập 3.

Mô đun 1- Bài 1

Hãy tưởng tượng nếu vì lí do nào đó mà tất cả tiền trên thế gian này tự nhiên biến mất, các bạn hãy đưa ra giải pháp như thế nào?

- Người ta sẽ trao đổi, mua bán hàng hóa bằng cách nào?
- Thanh toán tiền công bằng cách nào?
- Đầu tư và phát triển sản xuất kinh doanh bằng cách nào?



Tài liệu phát tay 1.

Mô đun 1- Bài 1

Định nghĩa và các khái niệm về tiền

- Tiền là một loại **hàng hóa đặc biệt** được tách ra làm **vật ngang giá chung** cho tất cả các loại hàng hóa và dịch vụ cần thiết; làm phương tiện dùng mua hàng, tích lũy và thanh toán.

- Mỗi nước có một đồng tiền riêng và việc trao đổi tiền tệ của một quốc gia này sang tiền tệ của một quốc gia khác phải dựa trên “tỷ giá ngoại tệ”

- Tiền của một quốc gia do nhà nước in ra bằng giấy hoặc đúc bằng kim loại và quản lý sử dụng. Nhà nước căn cứ vào giá trị của GDP (tổng sản phẩm quốc nội) để in/đúc tiền theo nguyên tắc tổng số tiền được in/đúc ra bằng giá trị của GDP.

- Nếu số lượng tiền được in/đúc ra có tổng số tiền cao hơn giá trị của GDP thì tiền bị mất giá và được gọi là lạm phát, giá cả hàng hóa sẽ tăng cao.

- Nếu số lượng tiền được in/đúc ra có tổng số tiền thấp hơn giá trị của GDP thì tiền bị tăng giá và được gọi là giảm phát, giá cả hàng hóa sẽ giảm xuống.

- Hiện nay, hầu hết các quốc gia trên thế giới sử dụng tiền giấy có mệnh giá khác nhau, khi trao đổi tiền hoặc hàng hóa, người ta sử dụng tỉ lệ quy đổi đã được thống nhất.

- Tiền bằng giấy không có giá trị thực. Tiền đúc bằng kim loại có giá trị thực là giá trị của kim loại. Tiền chỉ thể hiện giá trị hàng hóa, có mệnh giá nhất định do ngân hàng phát hành.

- Tiền bằng giấy của một quốc gia chưa sử dụng được ở tất cả các quốc gia khác trên thế giới vì bản thân tiền bằng giấy không có giá trị thực.

- Một quốc gia có nền kinh tế mạnh và tiền được quản lý tốt thì tiền của quốc gia đó được sử dụng ở nhiều quốc gia khác trên thế giới.

- Quốc gia nào có tiền được sử dụng ở nhiều quốc gia khác trên thế giới thì quốc gia đó có lợi thế hơn trong điều khiển các quan hệ kinh tế quốc tế.

GIỚI THIỆU TIỀN CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

Tên Quốc gia	Hình ảnh tờ tiền	Đơn vị tiền tệ
Việt Nam		đồng
Hàn Quốc		Won
Vương quốc Anh		Bảng Anh
Trung Quốc		Nhân dân tệ
Úc		Đô la Úc
Nhật Bản		Yên
Mỹ		Đô la Mỹ
Singapore		Đô la Singapore



Kiểm tiền và sử dụng tiền trong cuộc sống

a) Kiểm tiền

- Trong cuộc sống, tất cả mọi người đều phải tìm cách kiếm tiền để có tiền chi tiêu cho các nhu cầu của mình và những người liên quan đến mình.

- Có nhiều phương thức để kiếm tiền, tùy vào điều kiện, khả năng của mỗi người để xác định và thực hiện những phương thức kiếm tiền phù hợp.



Tham gia bảo vệ môi trường mà vẫn kiếm được tiền



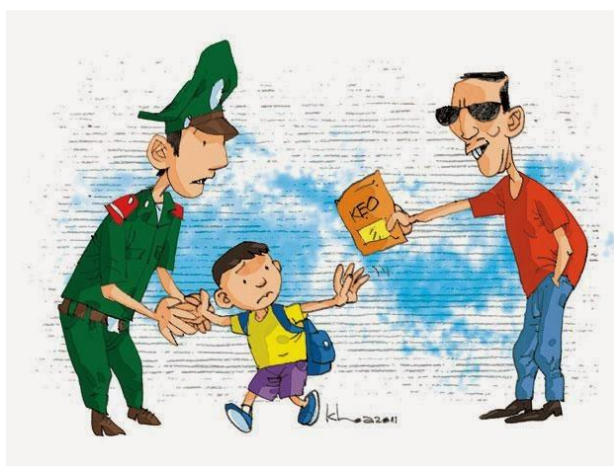
Chăn nuôi



Sáng tạo là khởi nghiệp



- Những phương thức kiếm tiền hợp pháp là những phương thức kiếm được tiền mà không vi phạm các quy định của pháp luật và không day dứt lương tâm; không để kẻ gian lợi dụng.



Không nhận quà của người lạ

Không đi một mình khi trời tối, đường vắng

- Những phương thức kiếm tiền bất hợp pháp là những phương thức kiếm được tiền bằng cách vi phạm các quy định của pháp luật (hay còn gọi là làm những việc để kiếm tiền mà pháp luật cấm không được làm).

- Muốn kiếm được nhiều tiền một cách hợp pháp thì phải chăm chỉ học tập, rèn luyện để có kiến thức, kỹ năng vượt bậc, có đạo đức tốt, để có những công việc tốt.

- Người làm công ăn lương mà không có đầu tư, sản xuất và kinh doanh khác thì khó có thể kiếm được nhiều tiền. Bởi thu nhập của họ chỉ đơn thuần là lương (hoặc tiền công lao động..

b) Sử dụng tiền

- Chỉ sử dụng tiền vào những việc có ý nghĩa cho cuộc sống
- Cần phải có kế hoạch chi tiêu hợp lý. Tiền kiếm được cần chia ra các khoản sau:
 - + Chi cho cá nhân (mua sách vở, đồ dùng học tập, áo quần, vật dụng cá nhân cần thiết, bồi dưỡng sức khỏe)
 - + Chi hỗ trợ gia đình phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh
 - + Tiết kiệm (để phòng rủi ro)
 - + Đầu tư tái sản xuất hoặc kinh doanh theo khả năng của mình
 - + Từ thiện, công ích xã hội, tập thể, hỗ trợ bạn bè, người thân khi hoạn nạn...



Vai trò của tiền trong cuộc sống và kinh tế thị trường

a) Vai trò của tiền trong cuộc sống

- Tiền là công cụ quản lý vĩ mô, là công cụ thể hiện chủ quyền quốc gia.
- Trong cuộc sống, con người sử dụng đồng tiền để trao đổi, mua bán, trả công... phục vụ cho tất cả các hoạt động của con người từ ăn, mặc, ở đến học hành, khám chữa bệnh, giải trí, v.v...
- Thông thường, con người có thể dùng tiền để làm những việc sau đây:
 - Tiêu tiền (tiêu thụ, phương tiện thanh toán).
 - Đầu tư (để lấy tiền lãi đầu tư) hoặc gửi tiền (để bảo toàn giá trị và lấy lãi).
 - Đổi lấy một loại tiền tệ khác (trao đổi).
 - Suu tập tiền (phục vụ sở thích, kinh doanh kiếm lãi).
 - Cho, biếu, tặng trong quan hệ xã hội.

Tiền được sử dụng cho các thanh toán và tín dụng quốc tế, phát huy vai trò mở rộng quan hệ quốc tế đa quốc gia để xâm nhập kinh tế thế giới trên các lĩnh vực như khoa học kỹ thuật, kinh tế xã hội, tài chính, ngân hàng....

b) Vai trò của tiền trong kinh tế thị trường

**) Tiền là phương tiện không thể thiếu để mở rộng và phát triển nền kinh tế*

- Tiền là phương tiện lưu thông không thể thiếu trong xã hội, là phương tiện không thể thiếu để mở rộng và phát triển nền kinh tế hàng hóa, người ta không thể tiến hành sản xuất hàng hóa nếu không có tiền và sự lưu thông của tiền.

- Tiền xuất hiện trong xã hội như thước đo giá trị và phương tiện lưu thông hàng, nhằm làm cho việc sản xuất và trao đổi, mua bán hàng hóa trở nên dễ dàng và nhanh gọn nhất. Mặt khác sử dụng tiền trong kinh doanh có thể giúp người sản xuất hạch toán chính xác được chi phí và hiệu quả quá trình kinh doanh, có chi phí tích lũy để thực hiện tái đầu tư xoay vòng.

- Tiền là phương tiện giao thông và thước đo giá trị chính xác nhất cho mọi hàng hóa cho nên nó là công cụ không thể thiếu cho quá trình mở rộng và phát triển nền kinh tế hàng hóa.

**) Tiền là phương tiện để thực hiện và mở rộng các mối quan hệ quốc tế*

- Từ nền kinh tế phát triển chuyên sang nền kinh tế thị trường, tiền vừa là phương tiện thực hiện mở rộng các mối quan hệ kinh tế xã hội trong nước và còn là phương tiện quan trọng để mở rộng quan hệ kinh tế - hợp tác quốc tế

**) Tiền là công cụ phục vụ mục đích của người sử dụng*

- Trong nền kinh tế thị trường hầu hết mọi mối quan hệ xã hội đều được tiền tệ hóa, mọi cá nhân, tổ chức, đoàn thể... đều không thể thoát được mối quan hệ với tiền. Tiền dần trở thành công cụ không thể thiếu để giải quyết các vấn đề phát sinh trong xã hội trong nước lẫn nước ngoài. Cho nên tiền có thể thỏa mãn gần như mọi mục đích của người sử dụng tiền, chừng nào nền kinh tế hàng hóa và tiền còn tồn tại thì đồng tiền vẫn thỏa mãn được sức mạnh của nó.

- Tiền ở trong tay một người, một tổ chức được sử dụng đúng mục đích tốt và nghiêm túc, công bằng thì sẽ là một điều may mắn, ngược lại, tiền rơi vào tay kẻ xấu dùng để thực hiện những việc xấu thì quả là một tai họa cho những người khác.

- Để tránh việc một cá nhân hoặc tổ chức nào đó sử dụng tiền cho các mục đích xấu như gây lũng đoạn thị trường để đầu cơ trục lợi thì ngân hàng nhà nước sẽ đóng vai trò điều tiết tiền tệ bằng các chính sách phù hợp.

Một số hình thức thay thế cho tiền mặt như sau:



Thẻ tích lũy điểm của khách hàng



Phiếu quà tặng



Séc



Thẻ tín dụng



Phiếu giảm giá

Bài 2. CÁC KHOẢN THU NHẬP VÀ CHI TIÊU BẰNG TIỀN CỦA GIA ĐÌNH



Bài tập 1.

Mô đun 1- Bài 2

Hãy liệt kê các khoản thu nhập bằng tiền của các nhóm hộ sau

Nhóm hộ	Những khoản thu nhập bằng tiền có thể có
Hộ nông/ngư/diêm dân	
Hộ viên chức và người lao động	
Hộ kinh doanh	
Hộ sản xuất hàng thủ công	
Hộ người khuyết tật, neo đơn và không có nơi nương tựa	



Bài tập 2.

Mô đun 1- Bài 2

Sắp xếp các khoản chi tiêu bằng tiền mà các bạn vừa thảo luận theo các mục chi tiêu sau

Mục chi tiêu	Khoản chi tiêu
Chi cho ăn uống	
Chi chăm sóc sức khỏe	
Chi cho kinh doanh, dịch vụ	
Chi cho sản xuất	
Chi cho học tập	
Chi cho thể thao, giải trí	
Chi cho chăm sóc hình thể và phong độ	
Chi quà cáp, thăm hỏi	
Chi cho hoạt động từ thiện, xã hội và hỗ trợ bạn bè khi hoạn nạn	
Gửi tiết kiệm/tích lũy..	



Bài tập 3.

Mô đun 1- Bài 2

Hãy sử dụng mẫu sổ theo dõi thu - chi bằng tiền hàng ngày của gia đình và làm bài tập ghi chép theo dõi thu - chi của bác An

- 1. Ghi chép thu-chi hàng ngày*
- 2. Tính số dư sau mỗi lần thu-chi, biết rằng số tiền của tuần trước còn lại được chuyển sang tuần này là 500,000 đồng*
- 3. Tính số tiền có được cuối tuần.*

Bác An là hộ gia đình vừa làm nông nghiệp vừa kinh doanh mật ong. Trong đợt hè, Bác An đã lên kế hoạch đi du lịch một tuần, do vậy Bác An cần tuyển một bạn học sinh THCS giúp bác An ghi chép sổ sách theo dõi thu-chi bằng tiền hàng ngày của gia đình. Bác An ra phần thưởng là 500.000 đồng và 5 quyển vở cho bạn nào được bác An nhận làm giúp công việc này và thực hiện đúng việc ghi chép thu-chi.

Bạn hãy tham gia thi tuyển bằng cách ghi chép thông tin theo dõi số tiền thu-chi của bác An với những thông tin mà bác An cung cấp như sau.

- Ngày 1/12/2016: Bán ba con gà thịt thu được 600,000 đồng. Mua nước mắm hết 90,000 đồng.
- Ngày 2/12/2016: Bán 3 chai mật ong thu được 450,000 đồng. Trả tiền điện hết 250,000 đồng. Chị Anh trả tiền vay 200,000 đồng
- Ngày 3/12/2016: Bán rau thu được 300,000 đồng. Mua 5 chai mật ong hết 360,000 đồng.
- Ngày 4/12/2016: Bán 1 con lợn thịt thu được 3,000,000 đồng. Mua 3 con lợn con hết 1,800,000 đồng.
- Ngày 5/12/2016: Bán 2 chai mật ong thu được 300,000 đồng. Mua 20 con gà con hết 100,000 đồng.
- Ngày 6/12/2016: Bán 25kg đỗ tương thu được 500,000 đồng. Mua giống rau hết 150,000 đồng.
- Ngày 7/12/2016: Bán 3 chai mật ong thu được 450,000 đồng. Mua 10kg gạo hết 150,000 đồng.



Tài liệu phát tay 1

Mô đun 1- Bài 2

Các khoản thu nhập bằng tiền của gia đình

- Thu nhập của gia đình là tổng các khoản thu bằng tiền hoặc hiện vật do lao động của các thành viên trong gia đình tạo ra.

- Thu nhập bằng tiền: Thu nhập bằng tiền có thể từ một số hoặc tất cả các khoản sau: tiền lương, tiền thưởng, tiền lãi bán hàng (gia đình có kinh doanh), tiền bán sản phẩm (gia đình có sản xuất), tiền học bổng (gia đình có người đi học), tiền trợ cấp xã hội, tiền lãi tiết kiệm (gia đình có tiền gửi ngân hàng), tiền được cho (do bạn bè, người thân cho, tặng), tiền cho thuê mặt bằng v.v...

- Thu nhập bằng hiện vật: Các hộ gia đình có nguồn thu nhập bằng hiện vật do bản thân những thành viên trong gia đình làm ra như: các loại thủy sản, gia cầm, gia súc; các loại nông sản, rau củ, quả và các sản phẩm thủ công, mỹ nghệ như may mặc, mây tre đan, thêu ren v.v... Khi mang hiện vật đi bán thì tiền thu được từ bán sản phẩm được xếp vào thu nhập bằng tiền.

- Có nhiều cách để phát triển kinh tế gia đình, tăng thu nhập gia đình như phát triển các hoạt động kinh doanh; lao động tích cực để nhận được tiền lương, tiền thưởng; làm thêm nghề phụ phù hợp; khai thác điều kiện hiện có để chăn nuôi, trồng trọt v.v...

- Để tăng thu nhập cho gia đình, giúp cho cuộc sống đầy đủ hơn, mỗi thành viên trong gia đình phải tích cực tham gia lao động, sản xuất, kinh doanh, tiết kiệm chi tiêu; tuy còn nhỏ và đang đi học nhưng các em học sinh cũng cần giúp bố mẹ làm các công việc trong gia đình để góp phần tăng thu nhập của gia đình.



Tài liệu phát tay 2

Mô đun 1- Bài 2

Chi tiêu, mục chi, khoản chi và quản lý chi tiêu bằng tiền trong các gia đình

- Có thể hiểu đơn giản, chi tiêu là dùng tiền vào một việc gì đó (mua, thuê,...). Chi tiêu trong doanh nghiệp, cơ quan khác với chi tiêu trong gia đình.

- Tùy vào mục đích theo dõi và quản lý tiền mà các gia đình có thể phân chia các khoản chi vào những mục chi khác nhau.

- Các gia đình có thể có những mục chi gồm:

+ Chi cho ăn uống;

+ Chi cho chăm sóc sức khỏe;

+ Chi cho sản xuất

+ Chi cho hoạt động kinh doanh, dịch vụ;

+ Chi cho học tập;

+ Chi cho thể thao, giải trí;

+ Chi cho chăm sóc hình thể và phong độ;

+ Chi quà cáp, thăm hỏi;

+ Chi cho hoạt động từ thiện, xã hội và hỗ trợ bạn bè khi hoạn nạn

+ Chi gửi tiết kiệm/tích lũy....

+

- Các gia đình muốn càng ngày càng có nhiều tiền thì ngoài việc phải tăng thu, giảm chi và tiết kiệm trong chi tiêu, cần phải quản lý được tốt tiền.

- Để quản lý được tốt tiền, các gia đình cần tính toán được số tiền thu - chi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng và hàng năm.

- Để tính toán được số tiền thu - chi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng và hàng năm, các gia đình cần lập sổ và thực hiện theo dõi thu - chi hàng ngày.

Bài 3: SỬ DỤNG TIỀN CỦA BẢN THÂN MỘT CÁCH HỢP LÝ



Bài tập 1.

Mô đun 1- Bài 3

Xác định các khoản thu nhập bằng tiền của bản thân

Lớp chia thành 5 - 6 nhóm. Các nhóm trả lời câu hỏi sau: “Trong một năm, học sinh THCS có thể có những khoản thu nhập nào bằng tiền?”.

(Lưu ý: chỉ cần ghi các khoản thu nhập bằng tiền, không cần ghi số lượng).
Nhóm tổng hợp và ghi lên bảng.



Bài tập 2.

Mô đun 1- Bài 3

Xác định các khoản chi tiêu của bản thân

Tiếp tục theo nhóm đã chia ở Bài tập 1. Các nhóm thi nhau liệt kê các khoản chi tiêu trong một năm của các em học sinh THCS (Lưu ý: Chỉ ghi tên những khoản chi tiêu, không cần ghi số lượng). Học sinh cần ghi cả những khoản chi tiêu chưa phù hợp, chưa đúng (chơi điện tử, hút thuốc lá,...). Trong 5 phút, nhóm nào liệt kê được nhiều hơn sẽ chiến thắng và được tuyên dương. Những nhóm liệt kê được ít hơn sẽ thua cuộc và chịu phạt (hát, múa).



Bài tập 3.

Mô đun 1- Bài 3

Nên hay Không nên?

Em hãy cho biết ý kiến của mình bằng cách đánh dấu “✓” vào ô “**Nên**” hoặc **Không nên** trong bảng dưới đây, tương ứng với từng khoản chi tiêu

Khoản chi tiêu	Nên	Không nên
1. Mua sách, vở, dụng cụ học tập cần thiết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Đóng học phí, đóng góp xây dựng trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Xây dựng quỹ từ thiện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Nhịn ăn sáng để dành tiền đi chơi điện tử	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Thỉnh thoảng cùng bạn uống rượu, hút thuốc lá	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Mua truyện kiếm hiệp để đọc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Tiết kiệm tiền để mua quần áo đẹp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Tiết kiệm trong chi tiêu để đỡ tốn cho gia đình	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>



Bài tập 4

Mô đun 1- Bài 3

Lập kế hoạch chi tiêu cá nhân

Hãy xếp các công việc lập kế hoạch chi tiêu của bản thân sau đây theo đúng trình tự và giải thích lí do sắp xếp:

- A. Xác định các khoản bắt buộc phải chi
- B. Xác định các khoản có thể tăng giảm lượng chi
- C. Xác định tổng thu nhập
- D. Kiểm tra toàn bộ để cân đối thu, chi
- E. Lập sổ theo dõi thu, chi



Bài tập 5.

Mô đun 1- Bài 3

Nên hay Không nên?

Để tiết kiệm chi tiêu cho bản thân, góp phần giảm bớt khó khăn cho gia đình, học sinh nên làm và không nên làm những việc nào trong những việc sau đây:

Khoản chi tiêu	Nên	Không nên
1. Mua sách, vở, dụng cụ học tập cần thiết; giữ gìn cẩn thận	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Luôn theo dõi sổ thu, chi để cân đối chi tiêu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Chỉ ăn sáng ở nhà để tiết kiệm và đảm bảo vệ sinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Tổ chức sinh nhật thật linh đình để thể hiện bản thân	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Mua những thức ăn rẻ tiền có nhiều màu sắc, nhưng không rõ nguồn gốc, nguyên liệu ở các cổng trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Đòi bố mẹ mua cho mình bằng được những quần áo mình thích, mặc dù những bộ quần áo đó rất đắt tiền	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Tiết kiệm trong chi tiêu để đỡ tốn cho gia đình	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Luôn chú ý tắt điện, tắt nước khi không cần sử dụng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Lập kế hoạch chi tiêu chi tiết, cụ thể	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Ngoài giờ học có thể tranh thủ làm thêm hoặc phụ giúp bố mẹ công việc gia đình	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Làm việc đúng giờ, tập trung, tích cực	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Mua sắm đồ đạc vật dụng hợp lý, vừa túi tiền	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>



Bài tập 6.

Mô đun 1- Bài 3

Bài tập tình huống

Nhân đợt phát động mua vé số số kiến thiết, em trúng giải 5 triệu đồng. Em sẽ sử dụng số tiền này như thế nào?

Hãy lựa chọn bằng cách chỉ đánh dấu “✓” vào ô tương ứng với dự định của mình trong gợi ý dưới đây:

1. Gửi ngân hàng lấy lãi hàng tháng
2. Mua một chiếc điện thoại mới để bạn bè không coi thường
3. Mua quần áo hàng hiệu để khoe với bạn
4. Mua sách luyện thi vào đại học cho năm tới
5. Đóng học phí học 1 lớp tiếng Anh để chuẩn bị đi du học
6. Dành ½ để giúp bạn X vì bạn không có tiền đóng học phí, còn lại em sẽ đưa cho cha mẹ để dành.
7. Tổ chức sinh nhật cho hoành tráng tại nhà hàng
8. Sẽ đi du lịch với bạn
9. Mua một đôi giày hàng hiệu như Nike hay Kappa
10. Em sẽ làm từ thiện như đóng góp cho trẻ em bị ung thư.
11. Sử dụng vào việc khác (ghi rõ):

.....
.....



Các khoản thu nhập bằng tiền của bản thân

Trong cuộc sống, mỗi người có cách tạo thu nhập cho bản thân khác nhau. Khi xã hội phát triển, cuộc sống tự túc, tự cấp dần được thay thế bằng trao đổi hàng hóa và mua bán hàng hóa, đồng tiền xuất hiện thì mọi nguồn thu nhập có thể bằng tiền hoặc quy về tiền. Như vậy, một cách khái quát, có thể chia ra một số nhóm người có những khoản thu nhập bằng tiền khác nhau như sau:

- Nhóm người làm các công việc trong hoạt động kinh doanh:

Các khoản thu nhập bằng tiền bao gồm: tiền bán hàng, tiền công dịch vụ, tiền trợ cấp xã hội, tiền lãi tiết kiệm, tiền được cho v.v...

- Nhóm người lao động sản xuất làm ra các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp, thủ công mỹ nghệ,...

Các khoản thu nhập bằng tiền chủ yếu là tiền bán sản phẩm. Ngoài ra họ cũng có thể có các các khoản thu nhập bằng tiền khác như tiền trợ cấp xã hội, tiền lãi tiết kiệm, tiền được cho v.v...

- Nhóm người lao động làm công ăn lương:

Các khoản thu nhập bằng tiền bao gồm: tiền lương (chủ yếu), tiền thưởng, tiền trợ cấp xã hội, tiền lãi tiết kiệm, tiền được cho v.v...

- Nhóm người còn đang đi học:

Các khoản thu nhập bằng tiền chủ yếu là: tiền kinh doanh nhỏ vào ngày nghỉ, tiền tặng gia sản xuất, tiền làm thêm, tiền học bổng, tiền thưởng, tiền được cho, tiền trợ cấp xã hội v.v...

- Nhóm người già, hết tuổi lao động:

Các khoản thu nhập bằng tiền chủ yếu là bao gồm: tiền lương hưu, tiền trợ cấp xã hội và tiền được cho.



Các khoản chi tiêu bằng tiền của bản thân

Các khoản chi tiêu bằng tiền của bản thân học sinh cũng nằm trong các khoản chi tiêu trong gia đình. Đó là các chi phí để đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, thỏa mãn nhu cầu vật chất và tinh thần của bản thân.

Cũng tương tự như các khoản thu nhập bằng tiền, chi tiêu của bản thân cũng có thể được chia ra các nhóm sau:

- Nhóm người sản xuất:

Mua máy móc, phương tiện hỗ trợ sản xuất, nguyên liệu, thuê mặt bằng, nhân công, ...

- Nhóm người kinh doanh, dịch vụ:

Mua hàng hóa, thuê mặt bằng, đầu tư mua sắm hoặc thuê cơ sở, vật chất, nhân công...

- Nhóm người già, hết tuổi lao động:

Các khoản chi tiêu chủ yếu là tiền chi cho ăn mặc, khám chữa bệnh, thăm viếng, đám cưới, nghỉ dưỡng,...

- Nhóm người lao động:

Chi phí cho hầu hết các khoản chi tiêu trong gia đình.

- Nhóm người còn đang đi học:

Chi mua đầu vào để kinh doanh nhỏ, tăng gia sản xuất, mua đồ dùng để làm, đóng học phí, tiền mua sách vở, đi tham quan, tiền ăn sáng, tiền đi lại; tiền mua quà tặng sinh nhật bạn, tiền ủng hộ quỹ từ thiện....



Kế hoạch sử dụng tiền của bản thân

Như trên đã nêu, có thể thấy dù chưa đi làm, chưa tạo ra nguồn thu nhập nhưng học sinh cũng đã phải chi tiêu cho sinh hoạt và học tập của bản thân nhiều khoản và có thể số tiền chi cũng không hề nhỏ. Do vậy, chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả là vấn đề mà học sinh phải biết và phải thực hiện được. Để thực hiện được điều đó, học sinh phải tự xây dựng được kế hoạch chi tiêu hợp lý với những thông tin sau.

- **Cơ sở xây dựng kế hoạch:** những khoản khoản thu nhập bằng tiền có thể có từ kinh doanh nhỏ, làm thêm, gia đình/người thân mừng tuổi, cho để ăn sáng, đi lại, mua sắm sách vở, đồ dùng học tập; nhà trường thưởng; ... Học sinh căn cứ vào các khoản thu nhập này để xây dựng kế hoạch chi tiêu cho bản thân.

- **Xây dựng kế hoạch:** Căn cứ vào nguồn thu và các khoản phải chi tiêu, học sinh tự xây dựng kế hoạch chi tiêu cho hợp lý. Trong đó cần chia ra các khoản như:

- + Khoản chi cho kinh doanh nhỏ hay làm thêm để kiếm tiền
- + Khoản chi tiêu để mua sách vở, đồ dùng, dụng cụ học tập
- + Khoản chi tiêu cho nhu cầu ăn uống và đi lại
- + Khoản dự trữ, tiết kiệm.
- + Khoản chi tiêu khác như mua quà tặng, ủng hộ quỹ từ thiện....

- **Điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch:** học sinh nên trao đổi với người thân, bạn bè tốt và chơi thân trong lớp,...để có thể điều chỉnh các khoản chi cho hợp lý.



Tài liệu phát tay 4

Mô đun 1- Bài 3

Một số biện pháp tăng thu nhập bằng tiền và chi tiêu hợp lý của bản thân

Đối với học sinh phổ thông, nhiệm vụ chủ yếu là học tập và phụ giúp bố mẹ công việc gia đình nên việc kiếm tiền không phải là vấn đề cần quan tâm đến nhiều. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, học sinh cũng có thể có những công việc để tăng thu nhập cho bản thân, đỡ gánh nặng chi phí cho gia đình. Chẳng hạn học sinh xin phép gia đình được thực hiện công việc phù hợp để kiếm tiền phục vụ cho sinh hoạt và học tập như kinh doanh nhỏ vào những ngày nghỉ, dạy kèm học sinh tiểu học, mầm non để lấy tiền thù lao, trông trọt, chăn nuôi, hái rau rừng... vừa để dùng vừa để bán; làm thêm một số việc phù hợp ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... Thậm chí, có thể hợp tác cùng với anh chị em trong gia đình, bạn bè cùng xóm, phố, bạn bè trong lớp để sản xuất, kinh doanh một loại mặt hàng nào đó và đem bán.

Tuy vậy, học sinh luôn lưu ý rằng việc học tập tốt là nhiệm vụ chính, còn việc kiếm tiền chỉ là phụ, không quá mải mê kiếm tiền mà làm ảnh hưởng tiêu cực tới kết quả hoạt động học tập của mình. Mặt khác, học sinh cũng phải lưu ý rằng phải chi tiêu hợp lý, tiết kiệm với mọi đồng tiền của bản thân, bất kể tiền đó tự mình kiếm được hay được người khác cho. Chi tiêu tiết kiệm cũng là cách để tăng thu nhập.

Điều quan trọng nhất, học sinh cần lưu ý, khi tham gia các hoạt động lao động để kiếm tiền, cần đảm bảo việc chấp hành đúng các luật pháp quốc gia. Ví dụ như:

- + Luật an toàn giao thông: không vi phạm hành lang an toàn giao thông, không vi phạm quy định khác liên quan đến an toàn giao thông
- + Luật bảo vệ môi trường: Không xả rác, gây ô nhiễm môi trường
- + Luật lao động: Chỉ tham gia các hoạt động phù hợp lứa tuổi
- +

Mô đun 2. SÁNG KIẾN VÀ KẾ HOẠCH NHỎ ĐỂ KIỂM TIỀN

I. Mục tiêu:

Sau khi học xong mô đun này, học sinh có thể đạt được những yêu cầu sau:

1. Kiến thức

- Nói lên được tại sao cần có những sáng kiến và kế hoạch nhỏ để kiểm tiền
- Lập được một số sáng kiến và kế hoạch nhỏ để kiểm tiền cho bản thân

2. Kỹ năng

- Lập được kế hoạch thực hiện các sáng kiến và kế hoạch nhỏ để kiểm tiền cho bản thân
- Hạch toán được lỗ lãi trong việc thực hiện sáng kiến và kế hoạch nhỏ

3. Thái độ

Yêu thích và quan tâm đến việc kiểm tiền và tiết kiệm tiền từ những sáng kiến và kế hoạch nhỏ của bản thân

II. Nội dung

Bài 1: Sáng kiến và kế hoạch nhỏ

Bài 2: Lập kế hoạch cho sáng kiến và kế hoạch nhỏ

Bài 3: Hạch toán lỗ – lãi cho sáng kiến và kế hoạch nhỏ

Bài 1: SÁNG KIẾN VÀ KẾ HOẠCH NHỎ ĐỂ KIẾM TIỀN



Bài tập 1

Mô đun 2 - Bài 1

Bài tập tình huống

Dựa vào các tình huống có sẵn dưới đây, em hãy đưa ra sáng kiến, kế hoạch nhỏ của bản thân để kiếm tiền hợp lý, hợp pháp

① *Nhà em có rất nhiều sách báo cũ không dùng đến*

.....

.....

.....

.....

.....

② *Em họ của em học tiểu học học môn Toán chưa tốt. Cô của em muốn tìm gia sư để kèm môn Toán*

.....

.....

.....

.....

.....

③ *Nhà em ở gần công viên, cuối tuần có rất nhiều em bé được bố mẹ đưa đến công viên chơi. Các em bé rất thích đồ chơi và thường được bố mẹ mua đồ chơi để chơi trong công viên*

.....

.....

.....

.....

.....



Bài tập 2

Mô đun 2 - Bài 1

Thảo luận nhóm về sáng kiến, kế hoạch nhỏ cụ thể của bản thân

① *Nêu ra các sáng kiến và kế hoạch cụ thể của bản thân*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

② *Góp ý xây dựng của nhóm*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Tài liệu phát tay 1

Mô đun 2 - Bài 1

1. Câu chuyện 1

Bạn Hoàng rất chăm làm việc nhà giúp đỡ gia đình. Bạn đã có rất nhiều sáng kiến để tiết kiệm thời gian làm việc nhà mà vẫn hoàn thành công việc của mình tốt nhất

- Bạn Hoàng lên kế hoạch làm các công việc hàng ngày và định kỳ thành một bản kế hoạch cụ thể

- Bạn sắp xếp công việc kết hợp thành một nhóm việc để làm cùng một thời gian như trên đường đi học về sẽ đi chợ, một ngày đi chợ cho 3 ngày ...

- Luôn gọn gàng, sắp xếp đồ vật đúng nơi quy định để khi cần dùng sẽ tìm thấy ngay

- Những đồ dùng trong gia đình không sử dụng có khả năng tái chế bạn sắp xếp riêng để đôi đồng nát hoặc sử dụng cho những lần sau

2. Câu chuyện 2

Mỗi dịp Tết đến, bạn Nam lại có được khoản mừng tuổi khoảng 500.000 đồng. Khoản tiền này, bố mẹ Nam cho Nam được sử dụng. Nam xây dựng cho mình kế hoạch sử dụng tiền hợp lý nhất với mục tiêu là có khoản gửi bố mẹ, giúp đỡ các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn và mua sách vở. Mua 5 con ngan con nuôi, sau mỗi buổi học về Nam dành 30 phút đi đào giun, mò ốc cho ngan ăn. Sau 5 tháng Nam bán 5 con ngan được 1 triệu đồng. Kế hoạch của Nam đưa ra như sau:

- Gửi tiền để bố mẹ giữ: 50.000 đồng (khi cần)

- Mua sách vở cho năm học mới: 100.000 đồng

- Quyên góp cho các bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 50.000 đồng

- Dành 100.000 đồng mua ngan con nuôi và 100.000 đồng mua thức ăn cho ngan

- Dành 100.000 đồng mua sách báo cũ của các bạn trong lớp để sau đó bán lại kiếm lời. Nam mặc cả với các bạn là 1kg sách báo cũ sẽ mua là 2.000 đồng. Sau đó Nam bán lại cho đại lý thu mua giấy loại được 3.000 đồng/kg.

Bài 2: LẬP KẾ HOẠCH CHO SÁNG KIẾN VÀ KẾ HOẠCH NHỎ



Bài tập 1.

Mô đun 2 . Bài 2

Liệt kê các sáng kiến của bản thân

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Sắp xếp các sáng kiến theo thứ tự ưu tiên thực hiện ngay

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Bài tập 2.

Mô đun 2. Bài 2

Lập kế hoạch thực hiện kế hoạch nhỏ của bản thân

① Tên kế hoạch nhỏ:

.....

② Thời gian thực hiện:

.....

③ Mục tiêu:

.....
.....
.....
.....
.....

④ Phương án thực hiện

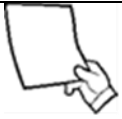
.....
.....
.....
.....
.....
.....

⑤ Rủi ro có thể xảy ra và các giải pháp tình thế/đối phó

.....
.....
.....
.....

⑥ Dự kiến kết quả đạt được

.....
.....
.....
.....
.....



Tài liệu phát tay 1

Nguồn cảm hứng sáng tạo

Sáng tạo là hoạt động tư duy của con người và không có giới hạn. Hoạt động sáng tạo được hình thành từ sự quan sát các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và các hoạt động xã hội. Với sự hiểu biết và kiến thức được tích lũy của bản thân, con người nghĩ ra cái mới, sáng tạo ra cái chưa có hoặc đưa ra các giải pháp cải tiến những điều đã cũ. Vậy cảm hứng sáng tạo của bạn đến từ đâu?

Quan sát cuộc sống hàng ngày:

Việc này tưởng chừng như đơn giản nhưng chính từ sự quan sát cuộc sống hàng ngày sẽ đem lại rất nhiều cảm hứng cho bạn. Từ thói quen, sở thích và nhu cầu của mỗi người bạn có thể biết tìm được ý tưởng sáng tạo trong kinh doanh bằng việc trả lời cho câu hỏi bán cái gì (căn cứ vào nhu cầu) và cho ai (căn cứ vào đối tượng quan sát). Từ việc quan sát bạn cũng có thể thấy được những hạn chế, bất cập của công việc hiện tại để đưa ra các giải pháp cải tiến cho công việc tốt hơn. Ví dụ như bạn Nam (ví dụ trong Tài liệu phát tay bài trước) nhận thấy rằng nếu mua thức ăn cho ngan ở quán gần nhà giá sẽ đắt hơn quán ở trên thị trấn mà chất lượng thức ăn là hoàn toàn giống nhau. Nam đưa ra giải pháp mỗi lần có người nhà lên thị trấn Nam nhờ người mua giúp thức ăn để tiết kiệm được chi phí cho ăn.

Đọc sách:

Việc đọc sách hàng ngày không chỉ giúp bạn tích lũy vốn kiến thức cho bản thân mà còn giúp bạn nâng cao khả năng sáng tạo. Sách là người thầy chỉ cho bạn những bài học, những kinh nghiệm hay và khơi nguồn sáng tạo. Hãy lựa chọn cho mình những cuốn sách hữu ích về kinh doanh, về tư duy làm giàu để tìm cảm hứng kinh doanh trong bạn.

Các phương tiện truyền thông (mạng xã hội, âm nhạc facebook, youtube, báo mạng, ...):

Các phương tiện truyền thông này là một phần không thể thiếu trong cuộc sống hiện tại. Bạn có thể thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để đưa ra những ý tưởng sáng tạo cho bản thân. Ngày nay, Xu hướng kinh doanh trên mạng ngày càng phổ biến rộng rãi như bán hàng quần áo trên facebook, bán hàng qua các trang mua hàng trực tuyến ở Việt Nam như adayroi.com, muachung.vn, hotdeal.vn....

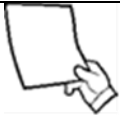
Bạn có thể tham khảo cách thức kinh doanh online để sáng tạo cho mình những ý tưởng kinh doanh ngay bây giờ.

Hoạt động nhóm:

đây là hoạt động tận dụng sức mạnh tập thể để cùng sáng tạo. Nhóm có thể được hình thành từ những bạn có cùng sở thích hoặc cùng lứa tuổi. Từ việc cùng nhau đưa ra ý tưởng chắc chắn bạn sẽ có rất rất nhiều ý tưởng. Để hoạt động nhóm hiệu quả, các bạn cần tìm ra một người thủ lĩnh điều hành và một người thư ký để ghi chép lại các ý tưởng. Các bạn nên duy trì hoạt động nhóm thường xuyên để cùng nhau nhìn lại các ý tưởng đã đưa ra trong quá trình triển khai thực tế để rút kinh nghiệm cho nhau.

Từ chính những kinh nghiệm và khả năng vốn có của bản thân:

Rất nhiều sáng kiến được cảm hứng từ kinh nghiệm và khả năng của bản thân. Bạn có thể kinh doanh đồ handmade (làm bằng tay) từ sự khéo tay của mình, thu âm bài hát để kinh doanh trên youtube từ khả năng ca hát



Tài liệu phát tay 2

Mẫu bản kế hoạch sáng tạo và kế hoạch nhỏ

Tên kế hoạch nhỏ: BÁN BÓNG BAY VÀO CUỐI TUẦN TẠI CÔNG VIÊN

Thời gian thực hiện: Chủ nhật hàng tuần từ 7-9h sáng trong 1 tháng từ 01/11/2016

Mục tiêu: Lãi 400.000 đồng đến hết ngày 30/11/2016

Phương án thực hiện

① Lập bảng thu chi khi thực hiện kế hoạch

- Các loại chi phí

(1) Chi phí Nhập hàng (bóng bay đã bơm sẵn có tay cầm): giá 10.000 đồng/quả

(2) Chi phí đi lại (xe đạp): 0 đồng

(3) Chi phí dự trù (đề phòng xe hỏng): 50.000 đồng

- Các khoản thu

(1) Từ việc bán hàng: giá bán 15.000 đồng/quả. Lãi 5.000 quả

(2) Như vậy để lại được 100.000 đồng/tuần thì số lượng bóng cần bán là $100.000/5000=20$ (quả)

② Các công việc cần chuẩn bị

- Tìm người cung cấp bóng bán với mức giá tối đa 10.000/quả. Trong trường hợp không bán hết sẽ trả lại số bóng trước 10h30 hàng ngày (vì số bóng này vẫn dùng được cho người bán ca chiều)

- Mua bóng lúc 6h sáng để trở ra công viên bán hàng lúc 7h

- Chuẩn bị tiền lẻ để trả lại khách hàng

③ Rủi ro có thể xảy ra và các giải pháp tình thế/đối phó

- Trời mưa: Không bán hàng

- Nếu đến 8h30 mà không bán được hết số lượng bóng 20 quả có thể bán giá rẻ hơn miễn sao lớn hơn 10.000 đồng/quả.

- Trong trường hợp không bán hết thì đem trả lại bóng cho người bán trước 10h30

④ Dự kiến kết quả đạt được

Tiền lãi tối thiểu 50.000 đồng. Lãi tối đa là 100.000 đồng/ngày

Bài 3: HẠCH TOÁN LÃI - LỖ CHO SÁNG KIẾN VÀ KẾ HOẠCH NHỎ



Bài tập 1

Mô đun 2 - Bài 3

Bài tập tình huống

Bạn Phương có kế hoạch kinh doanh nhỏ từ sự khéo tay của mình nhân dịp trung thu.

Tên kế hoạch: BÁN BÁNH DẼO NHÂN THẬP CẨM VÀ BÁNH DẼO CHAY

Bạn Phương đã nhận được 3 đơn đặt hàng từ bạn bè và người thân. Cụ thể như sau

- Bác Mai đặt 15 chiếc bánh dẻo thập cẩm
- Chị Linh đặt 20 chiếc bánh dẻo chay
- Bạn Hiền đặt 10 bánh thập cẩm và 5 bánh dẻo chay

Giá bán mà bạn Phương dự định bán là bánh dẻo chay 10.000 đồng/chiếc, bánh thập cẩm là 25.000 đồng/chiếc

Để thực hiện kế hoạch bán 50 chiếc bánh của mình, bạn Phương đã chi cho các khoản sau

- Nguyên liệu làm bánh (vỏ bánh, nhân ...): 300.000 đồng
- Tiền điện, gas: 100.000 đồng
- Tiền mua khuôn bánh: 50.000 đồng
- Tiền mua bao bì: 100.000 đồng
- Tiền đổ xăng đi chợ: 20.000 đồng
- Các khoản chi phí khác (mua găng tay nàoh bột): 50.000 đồng

Em hãy tính toán lãi - lỗ trong kế hoạch nhỏ của bạn Phương



Bài tập tình huống

Trong kỳ nghỉ hè, bạn Oanh có sáng kiến làm thiệp chúc mừng sinh nhật.

Tên kế hoạch: **Làm thiệp chúc sinh nhật**

Bạn Oanh đã nhận được 6 đơn đặt hàng từ bạn bè và người thân. Cụ thể như sau

- Bạn Hằng đặt 10 chiếc
- Bạn Lan đặt 10 chiếc
- Bạn Linh đặt 15 chiếc
- Bạn Lê đặt 10 chiếc
- Bạn Yến đặt 15 chiếc
- Cửa hàng bán đồ lưu niệm, tạp hóa cô Lan: 40 chiếc

Giá bán mỗi chiếc thiệp chúc 30.000 đồng/chiếc

Để thực hiện kế hoạch bán 60 chiếc thiệp theo sự đặt hàng của các bạn, bạn Oanh đã chi mua nguyên liệu, phụ kiện gồm các khoản sau:

- Giấy màu các loại: 150.000 đồng
- Giấy lụa làm hoa, dây: 200.000 đồng
- Bút màu các loại: 100.000 đồng
- Kim tuyến và hạt cườm: 150.000 đồng
- Kéo, dao, keo dán, hồ dán: 100.000 đồng
- Các khoản chi phí khác (dự kiến): 50.000 đồng
- Chi phí đi lại (ước tính): 100.000 đồng
- Bạn Oanh dự tính dành thời gian: 10 ngày thì hoàn thành

Từ kế hoạch của bạn Oanh, em hãy tính toán xem số tiền công bạn Oanh làm được trong mỗi ngày là bao nhiêu.

Mô đun 3. SỬ DỤNG TIỀN ĐỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG

I. Mục tiêu:

Sau khi học xong mô đun này, học sinh có thể đạt được những yêu cầu sau đây:

1. Kiến thức

- Xác định được sự cần thiết thực hiện việc đi chợ và tham gia thị trường
- Xác định được những yếu tố cần kiểm tra khi mua hàng

2. Kỹ năng

- Lập được kế hoạch sử dụng tiền trước khi đi chợ;
- Cân đối được khoản tiền trong khi đi chợ;
- Mua được đủ những sản phẩm theo kế hoạch;
- Phát triển được kỹ năng giao tiếp.

3. Thái độ

- Yêu thích và quan tâm việc đi chợ và tham gia thị trường
- Thể hiện thái độ quý trọng đồng tiền

II. Nội dung

Bài 1: Đi chợ và tham gia thị trường.

Bài 2: Sử dụng tiền khi đi chợ và tham gia thị trường

Bài 3: Kỹ năng mua-bán hàng hóa khi đi chợ và tham gia thị trường



CHỢ Ở VIỆT NAM

Chợ ra đời từ rất sớm trong lịch sử loài người, khi mà con người đã sản xuất được hàng hóa nhiều hơn nhu cầu của họ, nên phải mang nó đi trao đổi với người khác để lấy một loại hàng hóa nào đó. Thừa ban đầu, chợ chủ yếu là nơi để mọi người trao đổi sản phẩm dư thừa với nhau, dựa trên một thước đo là sự thỏa thuận của hai bên. Tuy nhiên, trên thực tế, giá trị của hàng hóa là khác nhau nên việc trao đổi sản phẩm gặp khó khăn, vì vậy cần có một thước đo giá trị của hàng hóa, thước đo đó chính là tiền. Với sự ra đời của tiền tệ thì chợ không chỉ là nơi trao đổi mà diễn ra việc mua và bán hàng hóa - một bên là những người có sản phẩm sẽ đem ra để bán, còn một bên là khách hàng dùng tiền để mua các sản phẩm cần thiết cho tiêu dùng của bản thân, gia đình, để kinh doanh hoặc làm quà tặng...vv.

Với các chợ nhỏ thì cấu trúc rất đơn giản, có thể là một bãi trống mà những người bán hàng ngồi thành từng dãy với những sản phẩm đặc thù. Hàng hóa bày bán ở những chợ này không niêm yết giá, người mua và người bán sẽ tự thương lượng giá với nhau. Với các chợ lớn, hiện đại thì cấu trúc khá phức tạp. Mỗi chợ có thể gồm nhiều khu vực riêng biệt, mỗi khu vực lại có những dãy gồm nhiều gian hàng khác nhau. Thông thường ở những chợ này, hàng hóa được niêm yết giá, tuy nhiên, người mua và người bán vẫn có thể thương lượng giá với nhau. Ngày nay chợ còn được hiểu rộng hơn đó là thị trường.

Chợ là nơi diễn ra hoạt động mua bán hay trao đổi các sản phẩm, hàng hóa khác nhau. Hàng hóa trong chợ rất đa dạng, từ những loại sản phẩm dùng trong cuộc sống hàng ngày của mỗi người đến các chủng loại sản phẩm khác. Chợ thường được hình thành và xây dựng tại những nơi đông dân cư, thường là trung tâm, đầu mối giao thông.

(Nguồn Wikipedia)

**Phân loại chợ****I. Chợ ở Việt Nam:** Hệ thống chợ ở Việt Nam được chia thành **5 loại** như sau

STT	Tiêu thức phân loại	Loại chợ
1	Địa giới hành chính	<p>Chợ đô thị: loại chợ được tổ chức, tụ họp ở thành phố, thị xã, thị trấn.</p> <p>Chợ nông thôn: chợ thường được tổ chức tại trung tâm xã, trung tâm cụm xã.</p>
2	Tính chất mua bán	<p>Chợ bán buôn: các chợ lớn, chợ trung tâm, chợ có vị trí là cửa ngõ của thành phố, thị xã, thị trấn, có phạm vi hoạt động rộng, tập trung với khối lượng hàng hóa lớn.</p> <p>Chợ bán lẻ: chợ thuộc phạm vi xã, phường (hoặc liên xã, liên phường), cụm dân cư, hàng hóa qua chợ chủ yếu để bán lẻ, phục vụ trực tiếp cho người tiêu dùng.</p>
3	Đặc điểm mặt hàng kinh doanh	<p>Chợ tổng hợp: chợ kinh doanh nhiều loại hàng hóa thuộc nhiều ngành hàng khác nhau.</p> <p>Chợ chuyên doanh - chợ chuyên kinh doanh một mặt hàng chính yếu, mặt hàng này thường chiếm doanh số trên 60% đồng thời vẫn có bán một số mặt hàng khác, các loại hàng này có doanh số dưới 40% tổng doanh thu.</p>
4	Tính chất và quy mô xây dựng	<p>Chợ kiên cố: chợ được xây dựng hoàn chỉnh với đủ các yếu tố của một công trình kiến trúc, có độ bền sử dụng cao (trên 10 năm).</p> <p>Chợ bán kiên cố - chợ chưa được xây dựng hoàn chỉnh. Bên cạnh những hạng mục xây dựng kiên cố (tầng lầu, cửa hàng, sạp hàng) còn có những hạng mục xây dựng tạm như lán, mái che, quầy bán hàng..., độ bền sử dụng không cao (dưới 10 năm) và thiếu tiện nghi.</p> <p>Chợ tạm - chợ có quầy, sạp bán hàng là những lều quán được làm có tính chất tạm thời, không ổn định, khi cần thiết có thể dỡ bỏ nhanh chóng và ít tốn kém.</p>

5	<p>Số lượng hộ kinh doanh, vị trí và mặt bằng của chợ (Theo Điều 3 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ)</p>	<p>Chợ loại 1 là chợ phải bảo đảm các tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có trên 400 điểm kinh doanh, được đầu tư xây dựng kiên cố, hiện đại theo quy hoạch; + Được đặt ở các vị trí trung tâm kinh tế thương mại quan trọng của tỉnh, thành phố hoặc là chợ đầu mối của ngành hàng, của khu vực kinh tế và được tổ chức họp thường xuyên; + Có mặt bằng phạm vi chợ phù hợp với quy mô hoạt động của chợ và tổ chức đầy đủ các dịch vụ tại chợ: trông giữ xe, bốc xếp hàng hóa, kho bảo quản hàng hóa, dịch vụ đo lường, dịch vụ kiểm tra chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm và các dịch vụ khác. <p>Chợ loại 2 là chợ thỏa mãn các tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có trên 200 điểm kinh doanh, được đầu tư xây dựng kiên cố hoặc là bán kiên cố theo quy hoạch; + Được đặt ở trung tâm giao lưu kinh tế của khu vực và được tổ chức họp thường xuyên hay không thường xuyên; + Có mặt bằng phạm vi chợ phù hợp với quy mô hoạt động của chợ và tổ chức các dịch vụ tối thiểu tại chợ: trông giữ xe, bốc xếp hàng hóa, kho bảo quản hàng hóa, dịch vụ đo lường. <p>(3) Chợ loại 3 là chợ thỏa mãn các tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có dưới 200 điểm kinh doanh hoặc các chợ chưa được đầu tư xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố; + Chủ yếu phục vụ nhu cầu mua bán hàng hóa của nhân dân trong xã, phường và địa bàn phụ cận.
---	--	---

(Nguồn Đại học Kinh tế Quốc dân)

II. THỊ TRƯỜNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM GỒM CÓ:

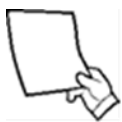
① Cửa hàng

Cửa hàng (cửa hiệu, tiệm) là địa điểm kinh doanh, là nơi thực hiện mua bán hàng hóa, thoả thuận, trả tiền và nhận hàng tại chỗ. Cửa hàng cũng có thể bao gồm các dịch vụ kèm theo chẳng hạn như giao hàng tận nơi, gói hàng. Cửa hàng thường được đặt trên đường phố đông dân cư, đường phố mua sắm hoặc trong những ngôi nhà nhỏ hoặc đặt trong siêu thị, trung tâm thương mại.

② Siêu thị và Trung tâm thương mại

- **Siêu thị** là loại hình cửa hàng hiện đại; kinh doanh tổng hợp hoặc chuyên doanh; có cơ cấu chủng loại hàng hóa phong phú, đa dạng. Các mặt hàng bày bán trong siêu thị phải có đăng kí chất lượng và niêm yết giá bán. Người mua hàng tự chọn hàng hóa và trả tiền tại quầy thu ngân.

- **Trung tâm thương mại** là loại hình tổ chức kinh doanh thương mại hiện đại, đa chức năng, bao gồm tổ hợp các loại hình cửa hàng, cơ sở hoạt động dịch vụ; hội trường, phòng họp, văn phòng cho thuê... được bố trí tập trung, liên hoàn trong một hoặc một số công trình kiến trúc liền kề; đáp ứng các tiêu chuẩn về diện tích kinh doanh, trang bị kỹ thuật và trình độ quản lý, tổ chức kinh doanh. Hoạt động mua bán hàng hóa được thực hiện trực tiếp ở các quầy hàng trong trung tâm thương mại và trả tiền trực tiếp tại quầy hàng. Người mua hàng có thể thương lượng giá cả trực tiếp với bên bán.



Tài liệu phát tay 1

Mô đun 3 - Bài 2

Tiết kiệm là chọn những thứ mình yêu thích để chi tiền cho nó và cắt giảm ngân sách với những thứ bạn không muốn hoặc không cần. Sự khác biệt giữa người bần tiện và người tiết kiệm được miêu tả qua bảng dưới đây

Người bần tiện	Người tằn tiện	Người tiết kiệm
Quan tâm đến giá cả, ít quan tâm đến giá trị của món hàng	Thích tiết kiệm tiền, không quan tâm đến mua sắm	Quan tâm đến giá cả và giá trị của món hàng
Cố gắng mua những thứ hàng hóa không mua, không được, với mức giá rẻ nhất	Không thích mua sắm; chỉ mua những thứ bắt buộc, với giá rẻ nhất	Cố gắng mua hàng hóa ở mức rẻ nhất nhưng cũng sẵn sàng chi tiêu những món, những thứ mình cần
Sự bần xỉn của người bần tiện sẽ ảnh hưởng đến người xung quanh	Gom tiền gửi tiết kiệm là sở thích cá nhân, không ảnh hưởng đến người khác	Sự tiết kiệm của người tiết kiệm chỉ ảnh hưởng đến mình họ
Không biết điều. Ví dụ: khi đi ăn trưa với người khác, nhà hàng niêm yết giá tối thiểu là 30,000 đồng/đĩa, nhưng người hà tiện vẫn yêu cầu nhà hàng làm đĩa cơm 20,000 đồng và nói rằng chỉ cần 20,000 đồng là đủ.	Luôn tìm đến những nơi có giá cả phù hợp với mình (tiết kiệm), vun vén để có tiền gửi tiết kiệm càng nhiều càng tốt với họ.	Biết lựa chọn khi tiêu tiền. Nếu họ chỉ có 32,000 đồng nghìn để ăn trưa họ sẽ gọi trà đá thay vì các đồ uống đắt tiền
Nhiều khi khiến bạn khó chịu vì cách cư xử của họ với mọi người xung quanh	Tằn tiện phù hợp với hoàn cảnh của mình cũng đáng quý	Nhiều khi giúp bạn nhận ra mình có thể tiêu tiền một cách hiệu quả hơn
Nghĩ về ngắn, thực dụng	Luôn nghĩ đến điều chắc chắn, sợ rủi ro	Biết nghĩ về dài hạn

(Theo Ramit Sethi trong cuốn I will teach you to be rich và Tham khảo tính cách nhân vật trong trò chơi kinh doanh của ILO)



TẠO THÓI QUEN CHI TIÊU TIẾT KIỆM

Nên biết cách cân đối trong chi tiêu hằng tháng

Bạn hãy tạo cho mình thói quen tốt bằng cách mỗi tháng bạn nên dùng một quyển sổ để ghi các khoản thu của bạn trong tháng đó. Bạn dự định sẽ tiêu hết bao nhiêu? Và khoản dành dụm được của bạn sẽ là chừng nào? Trên cơ sở đó bạn hãy luôn nhớ những định mức mà mình đã đặt ra và hãy chi tiêu đúng theo những con số đã định.

Có tham vọng

Tham vọng, mơ ước trong khả năng có thể cũng là những mục tiêu rất tốt mà bạn nên hướng tới. Việc luôn đề ra cho bản thân mình những mơ ước và tham vọng sẽ là động lực thúc đẩy bạn biết cách tiết kiệm trong chi tiêu.

Lên danh sách khi đi mua sắm

Lên danh sách mỗi khi đi mua sắm sẽ giúp bạn chi tiêu có mục đích hơn, không bị vượt kế hoạch. Trước khi đi mua sắm bạn nên viết ra những món đồ cần mua, và khi tới nơi mua sắm, Bạn chỉ nên đến đúng khu vực bày những mặt hàng đó để lựa chọn món đồ cần mua. Bởi đôi khi nếu không “lập trình” sẵn kế hoạch trong khi đi mua sắm, bạn sẽ dễ dàng bị hút hồn bởi những băng rôn, quảng cáo, những lời mời chào ngọt ngào nghe rất lọt tai, và bạn lại muốn “rinh” ngay món hàng đó về, như vậy kế hoạch chi tiêu của bạn lại bị đổ bể, và bạn sẽ chẳng thể tiết kiệm cho những mục đích và tham vọng đã đề ra.

Những mẹo nhỏ đơn giản giúp bạn tiết kiệm chi tiêu

Ngoài ra cũng xin “bật mí” thêm cho bạn những cách tiết kiệm tiền cực kỳ đơn giản nhưng cũng rất hiệu quả gồm:

- Ví như bạn có nhu cầu muốn tìm một cuốn sách tham khảo hay cuốn sách phục vụ cho quá trình học tập, đừng vội tới hiệu sách mà mua ngay nó về nhà, mà thay vào đó hãy bớt chút thời gian lên thư viện và đọc nó.

- Nếu gia đình bạn có tủ lạnh, hãy luôn giữ cho tủ lạnh đầy. Bởi như vậy bạn sẽ tiết kiệm được điện năng hao tốn.

- Không nên đi mua sắm với cái bụng trống rỗng. Bởi khi đó bạn sẽ mua nhiều đồ ăn hơn. Thay vào đó bạn nên đi mua sắm sau khi đã ăn.

- Mỗi tháng, sau khi nộp tiền điện thoại xong, nên ngồi và kiểm tra lại danh sách các cuộc gọi trên hóa đơn để từ đó tìm ra và cắt giảm những cuộc gọi nào là không thích đáng, ví như đó là những cuộc điện thoại tán gẫu, không có nội dung thông báo và tính chất quan trọng.

- Nên mua hàng với khối lượng lớn nếu bạn có thể, điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm được nhiều tiền hơn, bởi hiểu đơn giản rằng khi mua với số lượng lớn giá thành sẽ rẻ hơn so với mua lẻ, mua ít. Tuy nhiên nên lưu ý và kiểm tra hạn dùng của sản phẩm, xem loại sản phẩm đó có thể để trong thời gian dài được không? Những mặt hàng khuyến nên mua với số lượng lớn như dầu gội đầu, xà phòng, nước rửa bát hoặc bột giặt...

- Ghi lại tất cả các khoản chi tiêu cho dù là nhỏ nhất. Bạn hãy dùng nhật ký chi tiêu, bạn nên ghi sổ nhật ký chi tiêu hằng ngày để biết xem mỗi ngày bạn đã chi tiêu hết bao nhiêu và tiết kiệm được bao nhiêu. Cân nhắc và loại trừ những món đồ không hợp lý và chính đáng.

- Không dùng tiền lẻ. Không nên mang nhiều tiền mặt trong ví và cũng không nên mang nhiều tiền lẻ. Nên bỏ tiền lẻ, tiền xu vào heo đất. Sau mỗi tháng, mỗi năm bạn sẽ bất ngờ với khoản tiền có trong đó.

- Nấu ăn tại nhà: chi phí cho đồ ăn thức uống chiếm một khoản ngân sách khá lớn. Hơn thế nữa, nấu ăn tại nhà sẽ tạo cơ hội thuận lợi cho bạn có khả năng tự thể hiện tài nấu nướng của mình hoặc có thể học hỏi những món ăn mới cho cả nhà cùng thưởng thức.

- Nếu đã phải mua thứ gì, đặc biệt những thứ có tần suất sử dụng cao, dùng lâu dài thì nên mua những thứ có chất lượng tốt nhất trong điều kiện kinh tế cho phép. Việc này giúp bạn không tốn kém cho việc sửa chữa hoặc thay mới.

(Nguồn tổng hợp)



Ghi chép cẩn thận khi mua hàng



Mỗi ngày tiết kiệm một chút

Bài 3: KỸ NĂNG MUA – BÁN HÀNG HÓA KHI THAM GIA THỊ TRƯỜNG



Bài tập 1

Mô đun 3 . Bài 3

Thực hành kỹ năng giao tiếp trong tình huống mua-bán (tổ chức trò chơi đóng vai người bán - người mua)

Ghi chú những bài học rút ra được từ trò chơi

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Bài tập 2

Mô đun 3 . Bài 3

Thực hành mua bán theo kế hoạch sử dụng tiền của bản thân đã lập ở Bài 2

Ghi chú những bài học rút ra được từ việc thực hành

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



KỸ NĂNG GIAO TIẾP KHI ĐI CHỢ VÀ MUA BÁN HÀNG HÓA

Kỹ năng giao tiếp là một trong những kỹ năng mềm cực kỳ quan trọng. Đó là một tập hợp những qui tắc, nghệ thuật, cách ứng xử, đối đáp được đúc rút qua kinh nghiệm thực tế hằng ngày giúp mọi người giao tiếp hiệu quả và thuyết phục hơn.

Có thể nói kỹ năng giao tiếp đã được nâng lên thành nghệ thuật giao tiếp bởi trong bộ kỹ năng này có rất nhiều kỹ năng nhỏ khác như kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thấu hiểu, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ cơ thể, kỹ năng sử dụng ngôn từ, âm điệu... Để có được kỹ năng giao tiếp tốt, cần phải thực hành giao tiếp thường xuyên, áp dụng vào mọi hoàn cảnh mới có thể cải thiện tốt kỹ năng giao tiếp của mình.

Khi đi chợ, bạn phải giao tiếp với người bán. Vậy làm thế nào để bạn có thể giao tiếp tốt khi đi chợ?

Thứ nhất, bạn không nên đưa ra quyết định mua hàng hóa ngay khi chưa biết chắc về giá cả của hàng hóa. Bạn có thể quan sát những người mua trước để có một mức giá tham khảo. Mức giá bạn quyết định mua là mức giá bình quân với mức giá mà bạn tham khảo. Để tránh mất thời gian và phải trả giá nhiều lần, bạn nên tham khảo giá thị trường từ nhiều nguồn hoặc những người thân hay đi chợ.

Thứ hai, việc mua hàng là “thuận mua – vừa bán”, người mua muốn mua được sản phẩm tốt, giá rẻ; người bán muốn bán được sản phẩm với giá cao. Để tìm được điểm chung này bạn nên giới hạn mức giá mình có thể mua và trả giá nhanh gọn. Giao tiếp cởi mở, tránh chê bai, tổn nhiều thời gian của người bán.

Thứ ba, nguyên tắc “chọn mặt gửi vàng” có nghĩa là bạn trao niềm tin cho những hàng quen (hàng hay mua). Tuy nhiên không có nghĩa là bạn không kiểm tra nhanh chất lượng, giá cả hàng hóa khi đi chợ. Bạn có những giao kèo cụ thể như nếu về nhà sử dụng không đúng như chất lượng sẽ đem trả lại.

Thứ tư, đối với những hàng không quen, bạn phải **kiểm tra thật kỹ chất lượng hàng hóa** khi quyết định mua. Bạn dành ít nhất 3 phút để nắm bắt các thông tin của sản phẩm định mua sau đó mới đưa ra quyết định. Lưu ý: không ham rẻ, không ham khuyến mại. Dù có khuyến mại cũng phải kiểm tra kỹ chất lượng sản phẩm trước khi quyết định mua.

Thứ năm, đối với các sản phẩm có mã vạch thương hiệu kiểm tra được qua mạng, bạn cũng **nên đàm phán với người bán về việc kiểm tra mã vạch** này. Nếu không đúng mã của nhà sản xuất bạn sẽ được đem đổi trả sản phẩm và hoàn tiền

Thứ sáu, sự phát triển của công nghệ, của kinh tế quốc tế gia tăng các mặt hàng nhập khẩu. Vì vậy bạn nên **cân nhắc kỹ trước khi quyết định mua sản phẩm nội địa hay nước ngoài** để có thể sử dụng sản phẩm chất lượng tốt nhất với giá cả hợp lý

(Tài liệu tổng hợp)





Năm yếu tố cần có để có thể trở thành người tiêu dùng thông minh khi đi mua sắm.

① **Thứ nhất**, có sự khác biệt về giá cả là bởi vì các cửa hàng có những chi phí phân phối sản phẩm khác nhau.

Giá cả khác nhau phụ thuộc vào việc những sản phẩm đó được bán trong những trung tâm thương mại hay là các cửa hàng bán lẻ. Đối với những cửa hàng bán lẻ lớn, thì chi phí dành cho cơ sở vật chất, đóng gói, dịch vụ khách hàng thì thường ít hơn so với ở những cửa hàng ở trung tâm thương mại.

② **Thứ hai**, một số sản phẩm có thể được bán với giá rẻ hơn ở trên mạng, bởi vì một “cửa hàng” trên internet không cần chi phí như một cửa hàng thật sự.

Mua sắm trên mạng và mua sắm tại nhà thì đều là hình thức mua sắm không cần đến những cửa hàng thực sự. Vì vậy, nó không phải chi tiền cho những chi phí như của một cửa hàng thực sự và điều đó giải thích cho việc tại sao nó có thể bán cùng một sản phẩm ở giá thấp hơn

③ **Thứ ba**, bạn có thể mua những sản phẩm với giá thấp hơn bình thường nếu bạn so sánh kỹ lưỡng về các thông tin giá cả.

Trước khi mua một sản phẩm nào đó, hãy so sánh giá cả ở những shop online khác nhau và nhớ các thông tin liên quan, và bạn sẽ có được một món đồ giá rẻ.

④ **Thứ tư**, các sản phẩm giá rẻ không phải lúc nào cũng tốt. Bạn cũng cần phải kiểm tra chất lượng của sản phẩm.

Tất nhiên, một sản phẩm giá rẻ không phải lúc nào cũng là một sản phẩm tốt. Đơn giá và chất lượng đều nên được xem xét cẩn thận.

⑤ **Thứ 5**, kiểm tra xem bạn có phải trả thêm một khoản phí phụ nào không.

Khi mua một sản phẩm nào đó với thẻ tín dụng hay qua dịch vụ giao hàng, công ty bán hàng đó có thể tính phí bạn, ví như khi bạn mua hàng trên mạng bạn phải trả phí giao hàng. Vì vậy, bạn cần phải nắm rõ mọi thông tin chi tiết.

MỘT SỐ THUẬT NGỮ CƠ BẢN CÓ LIÊN QUAN

Cạnh tranh	Là sự “ganh đua” giữa các tác nhân trong thị trường, sẽ tạo ra hiệu quả cao hơn trong thị trường. Khuyến khích các mặt hàng chất lượng cao hơn với giá cả thấp hơn.
Chi phí	Tất cả số tiền mà một doanh nghiệp chi ra để sản xuất và bán sản phẩm và dịch vụ. Chi phí có thể chia thành chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp.
Chi phí trực tiếp	Là các chi phí liên quan trực tiếp tới một sản phẩm/dịch vụ nào đó.
Chi phí gián tiếp	Là các chi phí không trực tiếp, nhưng cần để duy trì doanh nghiệp. Chi phí gián tiếp thường không liên quan trực tiếp tới một sản phẩm/dịch vụ nào. Chi phí gián tiếp đôi khi còn gọi là chi phí ứng trước .
Chi phí khởi sự	Chi phí cần một lần chuẩn bị cho việc bắt đầu kinh doanh. Khi doanh nghiệp đã hoạt động có thể không cần các chi phí này nữa.
Chi phí quản lí	Là một loại chi phí gián tiếp.
Chi phí chung	Tất cả lượng tiền chi phí để vận hành doanh nghiệp, nhưng không tính khoản mua hàng hoá nguyên vật liệu.
Cơ hội kinh doanh	Cơ hội kinh doanh có thể định nghĩa đơn giản là một điều kiện, môi trường gợi ý cho một ý tưởng đầu tư hấp dẫn hay một điều kiện tạo ra khả năng hoàn vốn cho người chấp nhận rủi ro. Các cơ hội như vậy được thể hiện dưới hình thức nhu cầu của khách hàng và dẫn đến việc cung cấp một sản phẩm hay dịch vụ tạo ra hay bổ sung giá trị cho người mua hay người tiêu dùng cuối cùng.
Cung và cầu	Tương tác giữa người tiêu thụ và nhà sản xuất để đạt được cân bằng. Giá cả có thể thay đổi vì các điều kiện khác nhau của người tiêu thụ và nhà sản xuất.
Đầu vào	Một cái gì đó (đối với doanh nghiệp hoặc quá trình kinh doanh), như tài nguyên, đưa vào một hệ thống (quá trình kinh doanh) để đạt được một kết quả.
Đầu ra	Là kết quả của một hệ thống (quá trình kinh doanh).
Dịch vụ	Trong kinh tế thị trường, dịch vụ là hàng hóa phi vật chất. Ví dụ cắt tóc, giặt là, xây dựng trang web.
Doanh nghiệp không kinh doanh	Là một cơ sở hay tổ chức hoạt động không phải vì mục tiêu lợi nhuận.

Doanh nghiệp kinh doanh	Là một cơ sở hay tổ chức hoạt động với mục tiêu lợi nhuận.
Doanh thu	Doanh thu là toàn bộ số tiền thu được của doanh nghiệp từ việc bán hàng (trước khi trừ chi phí các loại).
Độc quyền	Là khái niệm về tình huống chỉ có một người bán một sản phẩm hay dịch vụ trong một thị trường (kiểm soát hoàn toàn giá cả), thường là những tình huống mà một hãng có quyền điều chỉnh giá thị trường.
Động não	Động não là một kỹ thuật giải quyết vấn đề có tính sáng tạo cũng như để tạo ra ý tưởng. Mục tiêu là để đưa ra càng nhiều ý tưởng sáng tạo càng tốt.
Đổi mới	Đưa một ý tưởng mới vào thị trường theo dạng sản phẩm hay dịch vụ mới, hay một sự cải tiến tổ chức hay quá trình.
Đơn đặt hàng	Yêu cầu đối với người bán hàng (nhà cung cấp) về việc cung cấp các hàng hóa, dịch vụ nhất định. Có thể đặt hàng bằng cách đến trực tiếp, gọi điện hay viết thư yêu cầu cho nhà cung cấp.
Kiến thức	Kiến thức bao gồm một tập hợp các thông tin, hiểu biết đã lưu lại, có thể sử dụng lại khi cần.
Kĩ năng	Kĩ năng là khả năng ứng dụng kiến thức.
Lợi nhuận	Tiền thu được qua buôn bán hay kinh doanh, sau khi đã trừ đi các chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và dịch vụ. Đây là sự khích lệ để chấp nhận rủi ro. Lợi nhuận thường được dùng cho hai việc: hoàn lại cho chủ sở hữu và đầu tư lại vào doanh nghiệp để phát triển kinh doanh.
Nghiên cứu thị trường	Là công việc khảo sát được tiến hành để xác định chi phí của kinh doanh, cạnh tranh, tiềm năng bán hàng, nguyện vọng của khách hàng tiềm năng, điều kiện kinh tế tại chỗ v.v..
Doanh nhân	Người tổ chức và quản lí, thực hiện công việc kinh doanh và chấp nhận rủi ro đi kèm.
Khách hàng	Người mua hàng hóa/dịch vụ (có nhu cầu về hàng hoá/dịch vụ và chấp nhận trả tiền cho bạn).
Người tiêu dùng	Người mua hàng hóa hay dịch vụ cho nhu cầu của riêng mình và không bán lại.
Nhà cung cấp	Người hay doanh nghiệp bán hàng hay dịch vụ cho doanh nghiệp khác.

Nhà đầu tư	Một người dùng vốn để tham gia một hoạt động tài chính nhằm mục tiêu thu lại lợi nhuận tài chính.
Khoản nợ	Là một khoản tiền, được hứa sẽ trả trong tương lai, có thể là cho một khoản vay hoặc mua hàng trả chậm .
Nợ dài hạn	Nợ không thể thanh toán trong vòng 12 tháng, như nợ mua nhà.
Nợ ngắn hạn	Là khoản nợ mà bạn phải trả bằng tài sản lưu động. Nợ ngắn hạn là những khoản mục phải trả trong vòng 12 tháng, gồm có thuế, tiền vay và hóa đơn chưa thanh toán.
Phiếu xuất hàng	Một văn bản về danh sách các hàng hoá được phân phối, gồm cả số lượng, chủng loại, chất lượng. Đây là văn bản mà nhà cung cấp muốn người mua hàng ký nhận để minh chứng cho việc đã nhận hàng.
Thị trường	Thị trường của một doanh nghiệp là tất cả mọi người trong một vùng địa lý cụ thể có nhu cầu về một sản phẩm hay dịch vụ và sẵn sàng mua nó.
Doanh thu bằng tiền mặt	Là khoản được thanh toán ngay lập tức, không bị nợ (bị mua chịu) sau khi bán được hàng.
Tính sáng tạo	Tính sáng tạo là năng lực để thiết kế, định hình, chế tạo hay làm một cái gì đó theo cách mới.
Tự tạo việc làm	Tự tạo việc làm là hoạt động khi một cá nhân tạo ra cơ hội việc làm cho chính mình khi mở một hoạt động kinh doanh.
Vốn chủ sở hữu	Phần tiền mà chủ doanh nghiệp đã góp vào vào doanh nghiệp.
Vòng đời sản phẩm	Là một lý thuyết về marketing, trong đó các sản phẩm hay một loại sản phẩm tuân thủ một chuỗi các giai đoạn: giới thiệu, tăng trưởng, chín muồi và bán chậm.
Ý tưởng kinh doanh	Ý tưởng kinh doanh là sự phát hiện của một hay nhiều người, hay một tổ chức để giải quyết một vấn đề đã được xác định hay để đáp ứng nhu cầu trong một môi trường (thị trường, cộng đồng...).
Kinh doanh	Kinh doanh là việc một cá nhân hoặc một nhóm người thực hiện việc sản xuất hoặc mua hàng hoá và dịch vụ, để bán cho khách hàng với mục đích tạo ra lợi nhuận

TÀI LIỆU THAM KHẢO VÀ ĐỌC THÊM

Các tài liệu tham khảo sau dành cho giáo viên và học sinh quan tâm tìm hiểu nhiều hơn về kinh doanh. Đây không phải là danh sách đầy đủ. Những người muốn biết thêm có thể học từ các tài liệu này, internet và những nguồn khác.

1. ILO. Chương trình Giáo dục tài chính của Tổ chức Save the Children
2. Xem thêm GDKN CD-ROM
3. Tìm trên Internet, dùng các trang tìm kiếm như www.google.com hay www.yahoo.com. Tìm 'entrepreneurship', 'entrepreneurship education' hay các chủ đề khác.
4. GEM research consortium 2003, Global Entrepreneurship Monitor. Xem <http://www.gemconsortium.org>.
5. Haftendorn, K. ; Salzano, C. 2003. Facilitating Youth entrepreneurship. An analysis of awareness and promotion programmes in formal and youth education. ILO/SEED Working Paper No. 59, Series on Youth Entrepreneurship.
6. Manu, G. and Brown, R. 1987. Resources for the Development of Entrepreneurs: A Guided Reading List and Select Annotated Bibliography. Commonwealth Secretariat, London.
7. McClelland, D.C. 1961. The Achieving Society. Van Nostrand, Princeton, NJ.
8. McClelland, D.C. and Winter, D.G. 1969. Motivating Economic Achievement. Free Press, New York.
9. Olm, K.W. and Eddy, G.G. 1985. Entrepreneurship and Venture Management: Text and Cases. Charles E Merrill Publishing Co., Columbus, Ohio.
10. Timmons, J.A. 1994. New Venture Creation: Entrepreneurship for the 21st Century. 4th Edition. Irwin.

Cuối cùng, Giáo dục Kinh doanh là vui vẻ. Bạn hãy đọc lại phần về năng lực của giáo viên “Khả năng khuyến khích và động viên học sinh”. Hãy vui vẻ và thành công.
